

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 31-05-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Huỳnh Phú Ba.

Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Lâm Hoàng Huynh.

Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Hiếu Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại Nhà văn hóa ấp T, xã T, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm Lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc T; tên gọi khác: T; sinh năm 1987, tại huyện, tỉnh Tiền Giang; Cư trú: khu 2, khu dân cư V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: biết viết họ tên; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Lê T; Vợ: Đặng Thị Hoàng M, con: Nguyễn Anh D, sinh năm 2010 và Nguyễn Ngọc Bảo T sinh năm 2014; Anh chị em ruột: có 3 người, bị cáo là người thứ nhất; Tiền án: 01 lần. Ngày 11/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2016 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: không. Tạm giữ ngày 18/02/2018 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp; (có mặt).

- Bị hại: Ông Võ Thanh L, sinh năm: 1964, địa chỉ: Khóm 1, Phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;(có mặt)

Nghề nghiệp: Tài xế

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/02/2018, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 71C3-076.84 trên Quốc lộ 80 theo hướng từ thành phố Sa Đéc đến huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp để tìm tài sản cướp giật, bán lấy tiền tiêu xài. Khi Thanh điều khiển xe đến cầu Nha Môn thuộc xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện Võ Thanh L đang điều khiển xe mô tô biển số 64B1-295.79 chở vợ là Nguyễn Thị Đ theo hướng Vĩnh Long đi Sa Đéc, trên cổ ông L có đeo sợi dây chuyền trọng lượng 10 chỉ vàng 24K nên T quay đầu xe chạy theo ông L. Khi đến trước cổng trường Châu Thành 1 thuộc ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông, Nguyễn Quốc Thanh tăng ga áp sát phía bên trái xe ông L, dùng tay phải giật sợi dây chuyền ông Long đang đeo trên cổ rồi tăng ga bỏ chạy. Lúc này ông L lên “cướp, cướp” và điều khiển xe đuổi theo T. Khi qua khỏi cầu Tân Xuân thuộc ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình, Thanh rẽ vào đường đal bên trái hướng đi thì bị ông L đuổi kịp và cùng người dân bắt giao công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐ ngày 01/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành định giá và kết luận: 01 dây chuyền, trọng lượng 10 chỉ vàng 24K, vào ngày 18/2/2018 có giá trị tài sản là 36.200.000đ .

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trao trả cho ông Võ Thanh L 01 sợi dây chuyền, trọng lượng 10 chỉ vàng 24K. Ông L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tạm giữ của Nguyễn Quốc T01 điện thoại di động Nokia màu đen cùng 02 sim số; 01 giấy giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quốc T; 01 xe mô tô biển số 71C3-076.84 cùng giấy đăng ký xe mang tên Lê Hữu T. Qua điều tra xác định, xe mô tô biển số 71C3-076.84 là do T mua lại tại tiệm sửa xe ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ) vào tháng 09/2017 với giá 13.000.000đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Lê Hữu Tình xác nhận đã bán xe và không yêu cầu gì đối với xe mô tô trên.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-CT ngày 27/4/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Cướp giật tài

sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố về tội danh, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Cướp giật tài sản ” mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Võ Thanh L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về tang vật: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình năm 2015 sự tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 71C3-076.84 cùng giấy đăng ký xe mang tên Lê Hữu T vì đây là tài sản của Nguyễn Quốc T sử dụng vào việc cướp giật tài sản;

- Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý 01 điện thoại di động Nokia màu đen cùng 02 sim của Nguyễn Quốc T để bảo đảm thi hành án;

- Trả lại cho Nguyễn Quốc T số 01 giấy giấy phép lái xe.

- Bị cáo khai nhận hành vi Cướp giật tài sản là sợi dây chuyền có giá trị là 36.200.000đ như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Người bị hại tại phiên tòa yêu cầu Hội đồng xét xử, xử đúng người để răn đe.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc T phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 18/02/2018, Nguyễn Quốc T đang điều khiển xe mô tô biển số 71C3-076.84 trên Quốc lộ 80 theo hướng Sa Đéc - Vĩnh Long đến khu vực ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, thì phát hiện Võ Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 64B1-295.79 theo hướng ngược lại, trên cổ có đeo sợi dây chuyền trọng lượng 10 chỉ vàng 24K có giá trị tài sản là

36.200.000đ nên quay đầu xe chạy theo áp sát, giật sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy vào khu vực ấp Thanh Phú, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Võ Thanh L đuổi kịp theo bị cáo Nguyễn Quốc T và cùng người dân bắt giao công an. Như vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Quy định tại khoản 1 và điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015;

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm

.....

i) Tái phạm nguy hiểm...”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại, hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội và tính mạng của người bị hại, bị cáo dùng xe phân khối lớn áp sát dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi nhánh chống tẩu thoát, bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội táo bạo, liều lĩnh, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân địa phương không an tâm trong làm ăn, sinh hoạt. Bị cáo T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hơn nữa bị cáo vừa chấp hành xong bản về hành cướp giật tài sản nhưng vẫn cố ý thực hiện lỗi cố ý trực tiếp.

[2] Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng người, đúng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo đã trưởng thành, đủ điều kiện, sức khỏe để lao động, có thu nhập nuôi sống bản thân; nhưng bị cáo không chịu lao động, mà thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản”. Ngày 28/6/2016 bị cáo chấp hành xong bản án của Toà án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù cũng về tội “Cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lần này lại tiếp tục thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” của ông Võ Thanh L, điều đó thể hiện sự xem thường, bất chấp pháp luật của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy lần phạm tội này phải có mức hình phạt nghiêm khắc hơn buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài, để bị cáo có điều kiện giáo dục, cải tạo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản tính mạng của người khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Võ Thanh L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 71C3-076.84 cùng giấy đăng ký xe mang tên Lê Hữu T vì đây là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc cướp giật tài sản;

- Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý 01 điện thoại di động Nokia màu đen cùng 02 sim của Nguyễn Quốc T để bảo đảm thi hành án;

- Trả lại cho Nguyễn Quốc T số 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T, 04 (Bốn) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/02/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 71C3-076.84 số máy 5C64-943469, số khung C640CY943442 nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ đen, cùng giấy đăng ký xe mang tên Lê Hữu T vì đây là tài sản của Nguyễn Quốc T sử dụng vào việc cướp giật tài sản;

Tiếp tục giao cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý 01 điện thoại di động Nokia màu đen cùng 02 sim của Nguyễn Quốc T để bảo đảm thi hành án;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T số 01 giấy phép lái xe.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Bị cáo Nguyễn Quốc T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- THADS huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng
(Đã ký)